



LỊCH THI HỌC KỲ 2, NĂM HỌC 2021 - 2022
Bậc đào tạo: CAO ĐẲNG - KHÓA 2021 (C1)

ST T	Lớp học	Mã học phần	Nhóm	Sĩ số	Môn thi	Thứ	Ngày thi	Thời gian thi	Giờ thi	Hình thức thi	Phòng Thi
1	21C1-CN03	0211002254	1	38	Tiếng Anh 2 (385)	3	24/05/2022	60	18H00 và 19H30 tùy nhóm	Trắc nghiệm trên giấy	C2.3 - 01
2	21C1-CN06	0211002254	2	38	Tiếng Anh 2	3	24/05/2022	60		Trắc nghiệm trên giấy	C2.3 - 02
3	21C1-CN08	0211002254	3	38	Tiếng Anh 2	3	24/05/2022	60		Trắc nghiệm trên giấy	C2.3 - 03
4	21C1-LTM1	0211002254	4	38	Tiếng Anh 2	3	24/05/2022	60		Trắc nghiệm trên giấy	C2.3 - 04
5	21C1-TKĐ2	0211002254	5	38	Tiếng Anh 2	3	24/05/2022	60		Trắc nghiệm trên giấy	C2.3 - 01
6	21C1-TKW1	0211002254	6	38	Tiếng Anh 2	3	24/05/2022	60		Trắc nghiệm trên giấy	C2.3 - 02
7	21C1-KML1	0211002254	7	38	Tiếng Anh 2	3	24/05/2022	60		Trắc nghiệm trên giấy	C2.3 - 03
8		0211002254	8	38	Tiếng Anh 2	3	24/05/2022	60		Trắc nghiệm trên giấy	C2.3 - 04
										4/4	
1	21C1-CN04	0211002254	1	38	Tiếng Anh 2 (398)	4	25/05/2022	60	18H00 và 19H30 Tùy nhóm	Trắc nghiệm trên giấy	C2.2 - 01
2	21C1-CN05	0211002254	2	38	Tiếng Anh 2	4	25/05/2022	60		Trắc nghiệm trên giấy	C2.2 - 02
3	21C1-VSL1	0211002254	3	38	Tiếng Anh 2	4	25/05/2022	60		Trắc nghiệm trên giấy	C2.2 - 03
4	21C1-CMT1	0211002254	4	38	Tiếng Anh 2	4	25/05/2022	60		Trắc nghiệm trên giấy	C2.2 - 04
5	21C1-TKĐ1	0211002254	5	38	Tiếng Anh 2	4	25/05/2022	60		Trắc nghiệm trên giấy	C2.2 - 01
6	21C1-LTM2	0211002254	6	38	Tiếng Anh 2	4	25/05/2022	60		Trắc nghiệm trên giấy	C2.2 - 02
7	21C1-CNL1	0211002254	7	38	Tiếng Anh 2	4	25/05/2022	60		Trắc nghiệm trên giấy	C2.2 - 03
8		0211002254	8	38	Tiếng Anh 2	4	25/05/2022	60		Trắc nghiệm trên giấy	C2.2 - 04
										4/4	
1	21C1-CN01	0211002254	1	38	Tiếng Anh 2 (343)	5	26/05/2022	60	18H00 và 19H30 Tùy nhóm	Trắc nghiệm trên giấy	C2.3 - 01
2	21C1-CN02	0211002254	2	38	Tiếng Anh 2	5	26/05/2022	60		Trắc nghiệm trên giấy	C2.3 - 02
3	21C1-CN07	0211002254	3	38	Tiếng Anh 2	5	26/05/2022	60		Trắc nghiệm trên giấy	C2.3 - 03
4	21C1-CN010	0211002254	4	38	Tiếng Anh 2	5	26/05/2022	60		Trắc nghiệm trên giấy	C2.3 - 04
5	21C1-QTM1	0211002254	5	38	Tiếng Anh 2	5	26/05/2022	60		Trắc nghiệm trên giấy	C2.3 - 01
6	21C1-CN09	0211002254	6	38	Tiếng Anh 2	5	26/05/2022	60		Trắc nghiệm trên giấy	C2.3 - 02
7		0211002254	7	38	Tiếng Anh 2	5	26/05/2022	60		Trắc nghiệm trên giấy	C2.3 - 03
8		0211002254	8	38	Tiếng Anh 2	5	26/05/2022	60		Trắc nghiệm trên giấy	C2.3 - 04
										4/4	

GHI CHÚ:

* SINH VIÊN PHẢI XEM KỸ DANH SÁCH PHÒNG THI TRƯỚC NGÀY THI (TRÊN TRANG WEB TRƯỜNG LTTC.EDU.VN)

* SINH VIÊN CÓ MẶT TRƯỚC GIỜ THI 15 PHÚT, PHẢI THỰC HIỆN ĐỒNG PHỤC ĐÚNG QUY ĐỊNH VÀ MANG THEO THẺ SINH VIÊN ĐỂ CÁN BỘ COI THI KIỂM TRA.

* SINH VIÊN GIAN LẬN TRONG THI SẼ BỊ XỬ LÝ NGHIÊM THEO QUY ĐỊNH ĐÃ BAN HÀNH.

* SINH VIÊN PHẢI HOÀN TẤT HỌC PHÍ TRƯỚC NGÀY THI.

